

BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA CÁC CÔNG TY TNHH MTV DO UBND TỈNH LÀM ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU
GIAO CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 CHO CÁC CÔNG TY TNHH MTV DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀM ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

STT	Tên doanh nghiệp	Doanh thu và thu nhập khác (triệu đồng): (Mã số 10)+(Mã số 21)+(Mã số 31) của Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 - DN)				Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng): (Mã số 60) của Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02-DN)				Vốn Chủ sở hữu bình quân (triệu đồng): (Mã số 411)+(Mã số 418)+ (Mã số 422) của Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN)				Sản phẩm, dịch vụ công ích từ nguồn Dịch vụ môi trường rừng và Nguồn rừng tự nhiên sản xuất tạm dừng khai thác (Quản lý bảo vệ rừng)							
		Thực hiện năm 2022 (triệu đồng)	Số Kế hoạch 2023 (triệu đồng)	Chênh lệch so với số thực hiện năm 2022		Thực hiện năm 2022 (triệu đồng)	Số Kế hoạch 2023 (triệu đồng)	Chênh lệch so với số thực hiện năm 2022		Thực hiện năm 2022 (triệu đồng)	Số Kế hoạch 2023 (triệu đồng)	Chênh lệch so với số thực hiện năm 2022		Thực hiện năm 2022 (Ha)	Trong đó		Số Kế hoạch 2023 (triệu đồng)	Trong đó		Chênh lệch so với số thực hiện năm 2022	
				Số tuyệt đối (triệu đồng)	Số tương đối (%)			Số tuyệt đối (triệu đồng)	Số tương đối (%)			Số tuyệt đối (triệu đồng)	Số tương đối (%)		Nguồn rừng tự nhiên sản xuất tạm dừng khai thác	Nguồn DVMTR		Nguồn rừng tự nhiên sản xuất tạm dừng khai thác	Nguồn DVMTR	Số tuyệt đối (Ha)	Số tương đối (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=3/1	5	6	7=6-5	8=7/5	11	12	13=12-11	14=13/11	15=16+17	16	17	18=19+20	19	20	21=18-15	22=21/15
1	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy	28,971	29,623	652	2.3%									27,888.54		27,888.54	27,852.72		27,852.72	-35.82	-0.1%
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai	11,131	11,350	219	2.0%									35,423.00	17,976.82	17,446.18	35,423.00	17,976.82	17,446.18	0.00	0.0%
3	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy	8,483	8,584	101	1.2%									20,480.05	10,845.81	9,634.24	20,480.05	10,845.81	9,634.24	0.00	0.0%